

Bản án số: 64/2021/HS-ST
Ngày 29 – 6 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Kim Minh

2. Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Khánh Nguyệt – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Bằng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2021/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 03/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **BÙI THANH H**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 17/5/1993 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Tiền sự: không; Tiền án: Không;

Con ông Bùi Quang T và bà Nguyễn Thị Thanh H

Bị cáo có chồng: Đào Đức H và có hai người con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018.

Bị cáo Bùi Thanh H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, tại tổ 24, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 31/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai khám xét khẩn cấp số nhà 086, tổ 24, phường K, thành phố L

phát hiện, thu giữ: 23 cây thuốc lá bên ngoài ghi dòng chữ Marlboro, 111 cây thuốc lá bên ngoài ghi dòng chữ Esse; 326 cây thuốc lá bên ngoài ghi dòng chữ Mevius.

Bùi Thanh H khai nhận: Giữa năm 2019, Bùi Thanh H quen một người nam giới người Trung Quốc (*không biết tên, địa chỉ*) bán thuốc lá “ngoại”. Khoảng đầu tháng 12/2020, qua Wechat tên “HOANG” của người Trung Quốc trên, Bùi Thanh H đã đặt mua 30 cây thuốc lá nhãn hiệu Esse giá 300.000 đồng/1 cây, người này đồng ý và nói có một khách hàng ở Lào Cai đặt mấy trăm cây thuốc lá, nếu Bùi Thanh H cho gửi nhờ thuốc lá thì sẽ trả công cho Bùi Thanh H 23 cây thuốc lá nhãn hiệu Marlboro. Bùi Thanh H đồng ý. Khoảng 23 giờ ngày 22/12/2020, một người nam giới (*không biết tên, địa chỉ*) chở 10 thùng bìa Carton đến nhà Bùi Thanh H nói chở thuốc lá cho người đàn ông Trung Quốc. Bùi Thanh H mở các thùng bìa Carton kiểm tra thấy có các cây thuốc lá nhãn hiệu Mevius, nhãn hiệu Esse và một thùng có 30 cây thuốc lá nhãn hiệu Esse, 23 cây thuốc lá nhãn hiệu Marlboro. Sau khi kiểm tra nhận đủ số thuốc lá Bùi Thanh H đưa cho người nam giới giao hàng 9.000.000 đồng tiền mua 30 cây thuốc lá Esse. Sau đó Bùi Thanh H cất toàn bộ 10 thùng bìa Carton đựng thuốc lá vào phòng bếp tại tầng một.

Sáng ngày 25/12/2020, qua mạng xã hội Facebook Bùi Thanh H đặt mua 27 cây thuốc lá nhãn hiệu Esse có dán tem nhập khẩu với giá 13.000.000 đồng của tài khoản Facebook có tên là “TU BEO”. Khoảng 21 giờ cùng ngày, có một người nam giới (*không biết tên, địa chỉ*) chở 01 thùng Carton bên trong chứa 27 cây thuốc lá nhãn hiệu Esse có dán tem nhập khẩu đến nhà Bùi Thanh H. Bùi Thanh H lấy 02 cây thuốc lá ra để kiểm tra thấy có gián tem “thuốc lá điều nhập khẩu” (*sau đó đã sử dụng hết hai cây thuốc lá này*). Sau khi kiểm tra hàng, Bùi Thanh H trả cho người nam giới giao hàng số tiền 13.000.000 đồng. Bùi Thanh H cất thùng thuốc lá xuống phòng bếp tại tầng một. Đến ngày 31/12/2020 thì bị bắt giữ cùng tang vật.

Kết luận giám định số 221/C09-P4 ngày 15/01/2021 của Viện khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận:

- 23 (*hai mươi ba*) cây thuốc lá (*mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá*) đều mang nhãn hiệu “Marlboro double burst” không dán tem thuốc lá điều nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm nhãn hiệu “Marlboro double burst” cùng loại với mẫu thuốc lá điều so sánh mang nhãn hiệu “Marlboro double burst” được sản xuất tại nước ngoài.

- 86 (*tám mươi sáu*) cây thuốc lá (*mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá*) đều mang nhãn hiệu “ESSE CHANGE” không dán tem thuốc lá điều nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm nhãn hiệu “ESSE CHANGE” cùng loại với mẫu thuốc lá điều so sánh mang nhãn hiệu “ESSE CHANGE” được sản xuất tại nước ngoài.

- 326 (*ba trăm hai mươi sáu*) cây thuốc lá (*mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá*) đều mang nhãn hiệu “MEVIUS OPTION BLUE

PURPLE” không dán tem thuốc lá điều nhập khẩu, không có chữ tiếng Việt gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm nhãn hiệu “MEVIUS OPTION BLUE” cùng loại với mẫu thuốc lá điều so sánh mang nhãn hiệu “MEVIUS OPTION BLUE” được sản xuất tại nước ngoài.

- 25 (hai mươi lăm) cây thuốc lá (mỗi cây chứa 10 bao thuốc lá, mỗi bao chứa 20 điếu thuốc lá) đều mang nhãn hiệu “ESSE CHANGE” đều có dán tem, trên tem có in “tem thuốc lá điều nhập khẩu, IMPORTED CIGARETTES STAMP...” gửi giám định đều là thuốc lá điều thành phẩm nhãn hiệu “ESSE CHANGE” cùng loại với mẫu thuốc lá điều so sánh mang nhãn hiệu “ESSE CHANGE” được sản xuất tại nước ngoài.

- Theo thông tư 124/2007/TT-BTC ngày 26/10/2007 của Bộ Tài chính thuốc lá điều nhập khẩu vào Việt Nam phải có tem “thuốc lá điều nhập khẩu”. Do vậy 435 (bốn trăm ba mươi lăm) cây thuốc lá không dán tem “thuốc lá điều nhập khẩu” là hàng hóa không được tiêu thụ tại Việt Nam

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thanh H tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội “Tàng trữ hàng cấm”. Áp dụng điểm e khoản 2, khoản 4 Điều 191; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thanh H từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm. Phạt bổ sung bị cáo từ 15 triệu đến 20 triệu đồng.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 262 cây thuốc lá nhãn hiệu Mevius, 91 cây thuốc lá nhãn hiệu Esse và 17 cây thuốc lá mang nhãn hiệu Marlboro còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong 08 thùng carton.

Bị cáo Bùi Thanh H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 31/12/2020, bị cáo Bùi Thanh H đã có hành vi tàng trữ 4.350 bao thuốc lá được sản xuất tại nước ngoài, không dán tem “thuốc lá điều nhập khẩu” là hàng hóa không được tiêu thụ tại Việt Nam. Hành vi của bị cáo Bùi Thanh H đã cấu thành tội “*Tàng trữ hàng cấm*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết về pháp luật, bị cáo biết hành vi tàng trữ thuốc lá được sản xuất tại nước ngoài, không dán tem “thuốc lá điều nhập khẩu” là hàng hóa không được tiêu thụ tại Việt Nam là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo thiếu ý thức chấp hành pháp luật, ngày 31/12/2020, đã có hành vi cố ý tàng trữ 4.350 bao thuốc lá được sản xuất tại nước ngoài, không dán tem “thuốc lá điều nhập khẩu”. Hành vi của bị cáo Bùi Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Lào Cai. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Ngoài ra bị cáo có ông nội được được Chủ tịch nước trao tặng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo được hưởng khoan hồng của pháp luật.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, không gây khó khăn cho cơ quan tiến hành tố tụng khi điều tra, xét xử vụ án; có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục. Xét thấy, không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, bị cáo cũng có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy việc cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Cần phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 262 cây thuốc nhãn hiệu Mevius, 91 cây thuốc lá nhãn hiệu Esse và 17 cây thuốc lá mang nhãn hiệu Marlboro còn lại sau trích mẫu giám định được niêm phong trong 08 thùng carton là vật cấm lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm e khoản 2, khoản 4 Điều 191; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh H phạm tội “*Tàng trữ hàng cấm*”. Phạt bị cáo Bùi Thanh H 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo Bùi Thanh H 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) nộp ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Bùi Thanh H cho Ủy ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách của án treo: “*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*”.

2. Căn cứ Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 262 cây thuốc lá nhãn hiệu Mevius, 91 cây thuốc lá nhãn hiệu Esse và 17 cây thuốc lá nhãn hiệu Marlboro còn lại sau trích mẫu giám định được đựng trong 08 thùng carton dán kín và niêm phong bởi dấu đỏ của Viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/5/2021*)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Bùi Thanh H phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp (1);
- CQCSĐT CATP (1);
- UBND phường Kim Tân (1)
- Bị cáo (1);
- THADS TP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Mai Phương